

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

1. Thông tin chung về học phần

Tên học phần: Tín ngưỡng, tôn giáo và lễ hội truyền thống ở Việt Nam		Mã học phần 124225
Tên tiếng Việt: Tín ngưỡng, tôn giáo và lễ hội truyền thống ở Việt Nam		
Tên tiếng Anh:		
Học phần: <input type="checkbox"/> Bắt buộc <input type="checkbox"/> Tự chọn		
Thuộc khối kiến thức hoặc kỹ năng: <input type="checkbox"/> Giáo dục đại cương; <input type="checkbox"/> Giáo dục chuyên nghiệp		
<input type="checkbox"/> Kiến thức bổ trợ <input type="checkbox"/> Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp		
Số tín chỉ: 02		
Số tiết lý thuyết: 18	Số tiết thảo luận: 24	
Số tiết thực hành: 0	Số tiết tự học: 90	
Số tiết các hoạt động khác:		
Học phần tiên quyết: Không		
Học phần kế tiếp: Không		
Bộ môn quản lý học phần: Việt Nam học – Du lịch		

2. Thông tin về giảng viên

TT	Học hàm, học vị, họ và tên	Địa chỉ liên hệ	Điện thoại, Email	Ghi chú
1	ThS. Nguyễn Thị Liên	Bộ môn Việt Nam học – Du lịch, Khoa Khoa học Xã hội, ĐH Hồng Đức	0975.246.226 nguyenthilienxh@hdu.edu.vn	Phụ trách
2	TS. Đào Thanh Thủy	Bộ môn Việt Nam học – Du lịch, Khoa Khoa học Xã hội, ĐH Hồng Đức	0912.715.082 daothanhthuy@hdu.edu.vn	Tham gia

3. Mô tả tóm tắt học phần

Học phần tín ngưỡng, tôn giáo và lễ hội truyền thống ở Việt Nam cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về tín ngưỡng, tôn giáo, lễ hội (khái niệm, các loại hình cụ thể, cơ cấu và cách thức tổ chức...); phân biệt được tôn giáo từ bên ngoài du nhập vào với tôn giáo bản địa; cơ sở hình thành, lịch sử, vai trò, giá trị của lễ hội truyền thống của Việt Nam.

4. Chuẩn đầu ra của học phần

TT	KẾT QUẢ MONG MUỐN ĐẠT ĐƯỢC	CĐR CTĐT
Kiến thức		
CLO1.1	Những kiến thức chung về khái niệm tín ngưỡng, tôn giáo, lễ, hội, lễ hội, lễ tục, di sản văn hóa vật thể và phi vật thể..	PLO5
CLO1.2	Những kiến thức về cơ sở hình thành, lịch sử, các loại hình của tín ngưỡng, tôn giáo, lễ hội. Qua đó tránh được sự nhầm lẫn giữa các loại hình tín ngưỡng và tôn giáo, đồng thời nâng cao được sự hiểu biết tại một cơ sở thờ tự, một lễ hội	PLO5
Kỹ năng		
CLO2.1	Trang bị cho sinh viên kỹ năng phân tích, phân loại, tổng hợp, so sánh để phân biệt được các loại hình tín ngưỡng, tôn giáo, lễ hội	PLO12
CLO2.2	Rèn luyện các kỹ năng nhận thức cơ bản về các vấn đề thuộc lĩnh vực Di sản văn hoá Việt Nam	PLO12
CLO2.3	Kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm hiệu quả trong và ngoài môi trường học tập, nghề nghiệp.	PLO12
CLO2.4	Vận dụng các phương pháp luận NCKH trong học tập và nghiên cứu khoa học.	PLO12
Mức tự chủ và trách nhiệm		
CLO3.1	Hình thành thái độ học tập tích cực, phát huy được khả năng tư duy sáng tạo, độc lập.	PLO13
CLO3.2	Có ý thức tôn trọng, giữ gìn các di sản văn hoá của dân tộc và nhân loại, trân trọng những thành quả lao động của quá khứ, tự hào về những thành tựu văn hoá mà người xưa đã tạo dựng nên. Trên cơ sở đó góp phần củng cố bền chặt mối quan hệ ruột thịt giữa các dân tộc ở nước ta	PLO13
CLO3.3	Xây dựng kế hoạch phát triển bản thân, đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn của ngành, nghề mà mình theo học.	PLO13

5. Giáo trình/tài liệu tham khảo

Giáo trình/Bộ giáo trình bắt buộc

[B1]. Trần Ngọc Thêm (2006), *Tìm về bản sắc văn hoá Việt Nam*, Nxb Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.

Tài liệu/Bộ tài liệu tham khảo

[T1]. Hoàng Lương (2011), *Lễ hội truyền thống các dân tộc Việt Nam – các tỉnh phía Bắc*, Nxb Thông tin và truyền thông, Hà Nội.

[T2]. Trương Sĩ Hùng (2007). *Tôn giáo và văn hoá*. NXB Khoa học xã hội.

[T3]. Ngô Đức Thịnh (2018). *Tín ngưỡng lễ hội cổ truyền Việt nam*. NXB Tri Thức.

6. Đánh giá kết quả học tập

Để đạt được các chuẩn đầu ra học phần sử dụng các kết hợp các phương pháp kiểm tra đánh giá sau đây:

STT	Hình thức đánh giá	Công cụ đánh giá	Liên quan CDR HP	Trọng số
Kiểm tra thường xuyên (03)				
1	Chuyên cần	Rubric đánh giá chuyên cần	CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3	30%
3	Bài tập nhóm	Rubric đánh giá bài tập nhóm	CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3	
4	Kiểm tra viết tự luận	Đáp án đề kiểm tra tự luận	CLO2.2 CLO2.4	
Kiểm tra giữa kỳ (01)				
1	Viết tự luận	Đáp án đề kiểm tra tự luận	CLO2.2 CLO2.4	20%
Thi cuối kì (01)				
1	Viết tự luận	Đáp án đề kiểm tra tự luận	CLO1.1 CLO1.2	50%
2	Bài tập lớn theo quy định	Rubric đánh giá bài tập lớn	CLO2.2 CLO3.3	

(Phụ lục rubric đánh giá kèm theo)

7. Nội dung và hình thức tổ chức dạy học Giảng viên xây dựng nội dung và hình thức tổ chức dạy học theo từng chương của học phần

Chương 1: Dẫn luận

- 1.1. Tầm quan trọng của học phần
- 1.2. Một số khái niệm liên quan đến học phần

Chương 2: Tín ngưỡng ở Việt Nam

- 2.1. Nguồn gốc của tín ngưỡng
- 2.2. Khái niệm tín ngưỡng
- 2.3. Một số tín ngưỡng tiêu biểu ở Việt Nam
- 2.4. Khái quát về tín ngưỡng

Chương 3: Tôn giáo ở Việt Nam

- 3.1. Nguồn gốc của tôn giáo
- 3.2. Khái niệm tôn giáo
- 3.3. Một số tôn giáo tiêu biểu ở Việt Nam

Chương 4: Đi thực tế tại thành phố Thanh Hóa

- 4.1. Một số đình, đền ở thành phố Thanh Hóa
- 4.2. Một số chùa, nhà thờ ở thành phố Thanh Hóa

Chương 5: Tổng quan về lễ hội ở Việt Nam

- 5.1. Quá trình nghiên cứu lễ hội ở Việt Nam
- 5.2. Khái niệm lễ hội
- 5.3. Cơ cấu của lễ hội Việt Nam
- 5.4. Vấn đề tổ chức lễ hội

Chương 6: Cơ sở hình thành lễ hội truyền thống ở Việt Nam

- 6.1. Môi trường tự nhiên và hoạt động sản xuất
- 6.2. Môi trường xã hội
- 6.3. Môi trường lịch sử văn hóa

Chương 7: Lịch sử lễ hội truyền thống Việt Nam

- 7.1. Lễ hội trong thời kỳ xây dựng nền văn hóa Đông Sơn
- 7.2. Lễ hội trong thời kỳ Bắc thuộc
- 7.3. Lễ hội trong thời kỳ xây dựng quốc gia Đại Việt độc lập tự chủ
- 7.4. Lễ hội trong thời kỳ đất nước dưới chế độ thực dân nửa phong kiến

Chương 8: Vấn đề phân loại và giá trị của lễ hội truyền thống Việt Nam

- 8.1. Vấn đề phân loại lễ hội truyền thống
- 8.2. Giá trị của lễ hội truyền thống

Nội dung dạy học cụ thể

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học học phần						Đáp ứng CDR HP	Tài liệu tham khảo	Yêu cầu SV chuẩn bị
	LT	BT/TL	Thực hành	Khác	Tự học	KT – ĐG			
<p>Nội dung 1 Dẫn luận 1.1. Tầm quan trọng của học phần 1.2. Một số khái niệm liên quan đến học phần</p>	2	0	0	0	10	KT-ĐGTX	CLO1.1 CLO1.2	[B1], [T1], [T2], [T3]	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc trước các nội dung lý thuyết tương ứng trong các tài liệu trước mỗi giờ học lý thuyết. - Chuẩn bị trước các bài tập tương ứng trước mỗi giờ bài tập. - Chủ động đọc thêm các nội dung tự học được giao
<p>Nội dung 2 Tín ngưỡng ở Việt Nam 2.1. Nguồn gốc của tín ngưỡng 2.2. Khái niệm tín ngưỡng 2.3. Một số tín ngưỡng tiêu biểu ở Việt Nam 2.4. Khái quát về tín ngưỡng</p>	2	4	0	0	10	KT-ĐGTX. BTN 1	CLO1.1 CLO1.2 CLO2.1 CLO2.3	[B1], [T1], [T2], [T3]	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc trước các nội dung lý thuyết tương ứng trong các tài liệu trước mỗi giờ học lý thuyết. - Chuẩn bị trước các bài tập tương ứng trước mỗi giờ bài tập. - Chủ động đọc thêm các nội dung tự học được giao

<p>Nội dung 3 Tôn giáo ở Việt Nam 3.1. Nguồn gốc của tôn giáo 3.2. Khái niệm tôn giáo 3.3. Một số tôn giáo tiêu biểu ở Việt Nam</p>	4	4	0	0	20	Kiểm tra giữa kỳ, BTN2	CLO1.1 CLO1.2 CLO2.1 CLO2.3	[B1], [T1], [T2], [T3]	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc trước các nội dung lý thuyết tương ứng trong các tài liệu trước mỗi giờ học lý thuyết. - Chuẩn bị trước các bài tập tương ứng trước mỗi giờ bài tập. - Chủ động đọc thêm các nội dung tự học được giao
<p>Nội dung 4 Đi thực tế tại thành phố Thanh Hóa</p>	Giảng viên xây dựng kế hoạch đi thực tế cụ thể cho SV					SV làm bài thu hoạch	CLO1.1 CLO1.2 CLO3.2 CLO3.3		<ul style="list-style-type: none"> - Trang phục gọn gàng, lịch sự. - Bút, vở, máy ảnh, máy ghi âm, phương tiện di chuyển.
<p>Nội dung 5 Tổng quan về lễ hội ở Việt Nam 5.1. Quá trình nghiên cứu lễ hội ở Việt Nam 5.2. Khái niệm lễ hội 5.3. Cơ cấu của lễ hội Việt Nam 5.4. Vấn đề tổ chức lễ hội</p>	2	4	0	0	10	KT-ĐGTX, Bài tập CN	CLO1.1 CLO1.2 CLO2.2	[B1], [T1], [T2], [T3]	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc trước các nội dung lý thuyết tương ứng trong các tài liệu trước mỗi giờ học lý thuyết. - Chuẩn bị trước các bài tập tương ứng trước mỗi giờ bài tập. - Chủ động đọc thêm các nội dung tự học được giao

<p>Nội dung 6 Cơ sở hình thành lễ hội truyền thống ở Việt Nam 6.1. Môi trường tự nhiên và hoạt động sản xuất 6.2. Môi trường xã hội 6.3. Môi trường lịch sử văn hóa</p>	4	4	0	0	15	KT-ĐGTX, BTN3	CLO1.1 CLO1.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.3	[B1], [T1], [T2], [T3]	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc trước các nội dung lý thuyết tương ứng trong các tài liệu trước mỗi giờ học lý thuyết. - Chuẩn bị trước các bài tập tương ứng trước mỗi giờ bài tập. - Chủ động đọc thêm các nội dung tự học được giao
---	---	---	---	---	----	---------------	--	------------------------	--

<p>Nội dung 7 Lịch sử lễ hội truyền thống Việt Nam 7.1. Lễ hội trong thời kỳ xây dựng nền văn hóa Đông Sơn 7.2. Lễ hội trong thời kỳ Bắc thuộc 7.3. Lễ hội trong thời kỳ xây dựng quốc gia Đại Việt độc lập tự chủ 7.4. Lễ hội trong thời kỳ đất nước dưới chế độ thực dân nửa phong kiến</p>	2	4	0	0	15	KT-ĐGTX, Bài tập CN	CLO1.1 CLO1.2 CLO2.2 CLO2.4	[B1], [T1], [T2], [T3]	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc trước các nội dung lý thuyết tương ứng trong các tài liệu trước mỗi giờ học lý thuyết. - Chuẩn bị trước các bài tập tương ứng trước mỗi giờ bài tập. - Chủ động đọc thêm các nội dung tự học được giao
--	---	---	---	---	----	---------------------------	--------------------------------------	---------------------------------	--

Nội dung 8 Vấn đề phân loại và giá trị của lễ hội truyền thống Việt Nam 8.1. Vấn đề phân loại lễ hội truyền thống 8.2. Giá trị của lễ hội truyền thống	2	4	0	0	10	KT-ĐGTX, BTN4	CLO1.1 CLO1.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3	[B1], [T1], [T2], [T3]	- Đọc trước các nội dung lý thuyết tương ứng trong các tài liệu trước mỗi giờ học lý thuyết. - Chuẩn bị trước các bài tập tương ứng trước mỗi giờ bài tập. - Chủ động đọc thêm các nội dung tự học được giao
Cộng	18	24	0	0	90				

8. Quy định đối với sinh viên: Sinh viên phải có đầy đủ các điều kiện sau mới được dự thi cuối kỳ và được đánh giá kết quả môn học:

- Mức độ chuyên cần: Sinh viên phải tham gia học tối thiểu là 80% số tiết học trên lớp.
- Thái độ học tập: Sinh viên phải tích cực học tập, tự học tự nghiên cứu, làm các bài tập đầy đủ và nộp đúng hạn theo yêu cầu của giáo viên; tích cực tham gia thảo luận nhóm.
- Điểm quá trình: Phải có tối thiểu 3 điểm thường xuyên và một điểm kiểm tra giữa kỳ
- Điểm kết thúc học phần: Sinh viên phải tham gia dự thi khi đã có đủ điều kiện dự thi.
- Sinh viên cần có đủ tài liệu và đề cương chi tiết học phần để học tập, nghiên cứu.

9. Các yêu cầu khác của giảng viên

- Tư vấn: Trong quá trình dạy, giảng viên có trách nhiệm hướng dẫn học viên tìm, đọc tài liệu tham khảo liên quan, cuối học phần bố trí ít nhất 1 buổi giải đáp những câu hỏi, vướng mắc của học viên.
- Trang thiết bị: Phòng học đủ rộng để chia nhóm thảo luận, có đầy đủ các phương tiện: bảng, máy chiếu, máy tính để thực hành thuyết trình, tài liệu học tập đầy đủ ở thư viện.

Ngày 01 tháng 9 năm 2022

Ngày 24 tháng 8 năm 2022

Duyệt
Khoa KHXH

Trưởng Bộ môn
(Ký/họ tên)

Giảng viên
(Ký/họ tên)

PGS.TS. Mai Văn Tùng

TS. Đào Thanh Thủy

ThS. Nguyễn Thị Liên

10. Tiến trình cập nhật đề cương chi tiết học phần

Cập nhật ĐCCTHP lần 1 <i>Ngày tháng năm</i>	Người cập nhật
Cập nhật ĐCCTHP lần 2 <i>Ngày tháng năm</i>	Người cập nhật

Ghi chú: ĐC CTHP do GV biên soạn, Bộ môn góp ý và tổ chức thẩm định, Trưởng khoa thẩm định và phê duyệt; ĐC CTHP được cung cấp cho sinh viên ngay từ đầu buổi học đầu tiên của học phần. Giảng viên phải giải thích thêm cho sinh viên trong giờ học đầu tiên và trong suốt quá trình dạy học bộ môn.

PHỤ LỤC RUBRIC ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP

1. Rubric đánh giá chuyên cần

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt <4.0	Đạt 4.0-5.9	Khá 6.0-7.9	Tốt 8.0-10
Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Chủ động thực hiện, đáp ứng < 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 - 64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 - 79% nhiệm vụ học tập được giao.	- Chủ động, tích cực chuẩn bị bài, tham gia các hoạt động trong giờ học. - Thực hiện đạt ≥ 80% nhiệm vụ học tập được giao.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	4,0	0 đến < 1,0	1,0 đến < 2,0	2,0 đến < 3,0	3,0 đến 4,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80% - 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết
Vào lớp học	1,0	0 đến < 0,25	0,25 đến < 0,5	0,5 đến < 0,75	0,75 đến 1,0

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt <4.0	Đạt 4.0-5.9	Khá 6.0-7.9	Tốt 8.0-10
đúng giờ		Vào lớp muộn > 30% số buổi	Vào lớp muộn 20-30% số buổi	Vào lớp muộn (quá 15 phút) 10% số buổi	Luôn đi học đúng giờ

2. Rubric đánh giá bài tập nhóm hoặc thảo luận

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt <4.0	Đạt 4.0-5.9	Khá 6.0-7.9	Tốt 8.0-10
Nội dung đầy đủ theo yêu cầu	4,0	0 đến < 1,0	1,0 đến < 2,0	2,0 đến < 3,0	3,0 đến 4,0
		Thiếu nhiều nội dung quan trọng	Tương đối đầy đủ, thiếu 1 nội dung quan trọng	Đầy đủ theo yêu cầu	Phong phú hơn yêu cầu
Lập luận có căn cứ khoa học và logic	1,0	0 đến < 0,25	0,25 đến < 0,5	0,5 đến < 0,75	0,75 đến 1,0
		Lập luận không có căn cứ khoa học và logic	Lập luận có chú ý đến áp dụng căn cứ khoa học, logic nhưng còn một vài sai sót quan trọng	Lập luận có căn cứ khoa học và logic nhưng còn một vài sai sót nhỏ	Lập luận có căn cứ khoa học và logic vững chắc
Trình bày báo cáo rõ ràng	2,0	0 đến < 0,5	0,5 đến < 1,0	1,0 đến < 1,5	1,5 đến 2,0
		Thiếu rõ ràng	Tương đối rõ ràng	Khá mạch lạc, rõ ràng	Mạch lạc, rõ ràng
Trả lời câu hỏi đầy đủ, thỏa đáng	2,0	0 đến < 0,5	0,5 đến < 1,0	1,0 đến < 1,5	1,5 đến 2,0
		Trả lời sai đa số các câu hỏi	Trả lời đúng đa số các câu hỏi, phần chưa nêu được định hướng phù hợp	Trả lời đúng đa số các câu hỏi và nêu được định hướng phù hợp đối với những câu hỏi chưa trả lời được.	Các câu hỏi được trả lời đầy đủ, rõ ràng và thỏa đáng
Nhóm phối hợp tốt, chia	1,0	0 đến < 0,25	0,25 đến < 0,5	0,5 đến < 0,75	0,75 đến 1,0

sẽ và hỗ trợ nhau trong khi báo cáo và trả lời		Không thể hiện sự kết nối trong nhóm	Nhóm ít phối hợp trong khi báo cáo và trả lời	Nhóm có phối hợp khi báo cáo và trả lời nhưng còn vài chỗ chưa đồng bộ.	Nhóm phối hợp tốt, thực sự chia sẻ, hỗ trợ nhau trong khi báo cáo và trả lời
Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt <4.0	Đạt 4.0-5.9	Khá 6.0-7.9	Tốt 8.0-10
Hình thức	2.0	Trình bày chưa đúng quy định, cấu trúc chưa hợp lý	Trình bày đúng quy định, cấu trúc hợp lý, tuy nhiên còn nhiều lỗi chính tả.	Trình bày đúng quy định, cấu trúc hợp lý	Trình bày đúng quy định, sử dụng văn phong khoa học, cấu trúc hợp lý và có sự sáng tạo, chuyên nghiệp
Nội dung	5.0	Các nội dung không liên quan đến đề tài,	Các nội dung có liên quan đến đề tài, nhưng chưa đầy đủ	Bao gồm các nội dung cần thiết liên quan đến đề tài	Bao gồm các nội dung cần thiết liên quan đến đề tài, thể hiện sự vận dụng kiến thức một cách sáng tạo
Kết quả đạt được	3.0	Kết quả đạt được không phù hợp với đề tài	Có nhận xét đánh giá, kiến nghị nhưng chưa hoàn toàn phù hợp	Có nhận xét đánh giá, kiến nghị phù hợp, logic	Phân tích chính xác vấn đề được đưa ra, có nhận xét đánh giá, kiến nghị xác đáng, thể hiện sự sáng tạo.

3. Rubric đánh giá bài tập lớn

